

NGHỊ QUYẾT**Về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2018*****Phần thứ nhất*****TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2017**

Thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2017, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, còn không ít khó khăn do dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, đời sống nhân dân một số địa phương. Song với sự nỗ lực cố gắng, tích cực, chủ động, quyết tâm chính trị cao của các cấp, các ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân trong tỉnh, năm 2017 đã hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực, nổi bật là:

- Kinh tế tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 8,16%, hầu hết các chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, tăng so cùng kỳ; GRDP bình quân đầu người đạt 54,2 triệu đồng; kim ngạch xuất khẩu 552 triệu USD; tổng mức đầu tư toàn xã hội 23.500 tỷ đồng; khách du lịch đạt 5,9 triệu lượt; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 6.078 tỷ đồng (104,9% kế hoạch).

- Tiếp tục thực hiện đề án tái cơ cấu kinh tế, tạo sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý. Chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tiếp tục phát huy thế mạnh; số hộ nông dân liên kết với doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm tăng¹; thương hiệu nông sản Đà Lạt - Lâm Đồng từng bước khẳng định. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đạt kết quả thực chất (có 72/117 xã đạt chuẩn NTM (61,54%). Công nghiệp, dịch vụ có nhiều khởi sắc, theo hướng đẩy mạnh phát triển dịch vụ, du lịch chất lượng cao và phát triển công nghiệp có chọn lọc. Các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm được chỉ đạo quyết liệt. Triển khai tích cực Đề án khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp. Lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt nhiều kết quả tiến bộ; giáo dục đào tạo, y tế được quan tâm đúng mức; an sinh xã hội được đảm bảo; tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,3%, riêng hộ nghèo đồng bào DTTS giảm 2,5%; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bảo hiểm y tế được quan tâm và có chuyển biến tích cực.

- Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội; thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, phòng chống tham nhũng; khắc phục cơ bản tình trạng chùng chểo trong công tác thanh tra, kiểm tra gây phiền hà cho doanh nghiệp, tổ chức. Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

- Lãnh đạo, tổ chức tốt việc học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Nâng cao

¹ Năm 2017 số hộ nông dân liên kết với doanh nghiệp sản xuất, tiêu thụ nông sản tăng 59% so 2016 (KH: 30%)

hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; thực hiện tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế một số lĩnh vực chưa bền vững; việc liên kết trong sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị còn lúng túng; tình hình dịch bệnh, thiên tai diễn biến phức tạp, giá cả một số nông sản không ổn định ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống một bộ phận nhân dân. Vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng còn diễn biến phức tạp. Công nghiệp chế biến phát triển còn chậm. Một số công trình trọng điểm chậm triển khai. Công tác quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng thiếu quyết liệt. Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách theo Quyết định số 1528/QĐ-TTg lúng túng. Hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông ở một số đô thị, nông thôn xuống cấp chưa được đầu tư, sửa chữa kịp thời. Chưa giải quyết hiệu quả ô nhiễm môi trường, rác thải, nước thải tại một số bàn. Chậm xây dựng Đề án tái cấu trúc ngành nhà nước thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân thấp so bình quân cả nước. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn yếu tố khó lường; tai nạn giao thông tuy giảm nhưng chưa bền vững. Cơ cấu tổ chức bộ máy một số cơ quan chưa tinh gọn, hiệu quả.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2018

Năm 2018 là năm bản lề có ý nghĩa quan trọng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi và kết quả đạt được của năm 2017, song cũng còn không ít khó khăn, thách thức. Tỉnh ủy xác định năm 2018 là năm: ***“Hành động mạnh mẽ - đồng bộ của hệ thống chính trị”***, yêu cầu các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở phải thể hiện quyết tâm chính trị cao nhất, bám sát chủ đề, phấn đấu hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 nhằm góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ.

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện hiệu quả đề án cơ cấu, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế; trọng tâm là tiếp tục tái cơ cấu nông nghiệp; phát triển mạnh dịch vụ, du lịch; phát triển công nghiệp có chọn lọc; tập trung thực hiện các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm. Khuyến khích đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp. Phấn đấu đạt mức tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2017. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Phát triển đồng bộ lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó hiệu quả biến đổi khí hậu. Giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện quyết liệt cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (*GRDP - theo giá SS 2010*) tăng khoảng 8,5 - 8,7% so với năm 2017; trong đó: khu vực nông lâm thủy tăng 4,8 - 5,3%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 9%; khu vực dịch vụ tăng 11,7 - 12,5%.
- Cơ cấu kinh tế: ngành nông lâm thủy chiếm 45,6 - 45,7%, ngành công nghiệp xây dựng chiếm 17,1 - 17,2%, ngành dịch vụ chiếm 37,1 - 37,2%.
- GRDP bình quân đầu người từ 58,5 - 59 triệu đồng.
- Tổng mức đầu tư toàn xã hội từ 26.000 - 26.500 tỷ đồng, chiếm khoảng 33 - 33,5% GRDP.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6.750 tỷ đồng, tăng 11% so thực hiện năm 2017, trong đó thuế phí 4.435 tỷ đồng, tăng 13% so với ước thực hiện năm 2017.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu 630 triệu USD, tăng 14,1% so với năm 2017.
- Khách du lịch đến Lâm Đồng khoảng 6,5 triệu lượt khách tăng 10,2%, qua đăng ký lưu trú đạt 4,4 triệu khách, tăng 10% so với thực hiện năm 2017.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,14%; quy mô dân số 1,325 triệu người.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1 - 1,5%, tỷ lệ hộ nghèo của đồng bào dân tộc thiểu số giảm 2 - 3% (*theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016 - 2020*).
- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 58 - 60%.
- Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế: 94 - 96%, có 7,3 bác sĩ/vạn dân.
- Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 83%.
- Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 82,6%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 88%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 88%.
- Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 70%.
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 54%.
- Có thêm ít nhất 12 xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới; huyện Đức Trọng đạt chuẩn huyện nông thôn mới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Lĩnh vực kinh tế

- Tiếp tục lãnh đạo có hiệu quả Chương trình hành động số 16-CT/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X; các chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, 5 (khóa XII) về chủ trương, chính sách tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, hội nhập quốc tế và tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, huy động nguồn lực, tháo gỡ vướng mắc để khởi công các công trình trọng điểm; tiếp tục triển khai các

chương trình trọng tâm trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X.

- Cụ thể hóa, đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận gắn với Quyết định số 1528/QĐ-TTg và 704/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; về phát triển thành phố Bảo Lộc hiện đại, bền vững. Hoàn thành quy hoạch xây dựng vùng tỉnh; quy hoạch chung xây dựng thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận đến 2035; khởi công dự án Khu Hòa Bình, thành phố Đà Lạt. Đẩy nhanh quy hoạch phân khu thành phố Đà Lạt và các đô thị phụ cận. Tăng cường quản lý nhà nước về quy hoạch, trật tự xây dựng.

- Tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa X). Duy trì, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Chuẩn hóa quy trình sản xuất, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và phát triển nông nghiệp thông minh. Quy hoạch và từng bước hệ thống nhà kính, nhà lưới hạn chế ảnh hưởng môi trường sinh thái. Triển khai Kế hoạch quảng bá thương hiệu “*Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành*”. Xây dựng, hoạt động Trung tâm giao dịch hoa Đà Lạt; Trung tâm bảo quản nông sản tại huyện Đức Trọng, Đơn Dương. Đẩy mạnh liên doanh, liên kết, hợp tác; hướng dẫn và vận động các hộ nông dân liên kết với doanh nghiệp sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cao hơn số lượng hộ liên kết năm 2017. Rà soát, xây dựng quy hoạch, kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng ở một số địa phương nhằm thích ứng biến đổi khí hậu. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đảm bảo thực chất; phấn đấu xây dựng huyện Đức Trọng đạt chuẩn NTM; huyện Đơn Dương thành huyện NTM kiểu mẫu. Phát triển ngành chăn nuôi tập trung, tăng cường kiểm soát dịch bệnh, môi trường.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm Chi thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư; các kết luận của Thủ tướng Chính phủ về bảo vệ, phát triển rừng và Chi thị số 30-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Giải quyết dứt điểm tình trạng di dân tự do, phá rừng lấn chiếm đất. Kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án có ảnh hưởng đến diện tích rừng, kiên quyết thu hồi các dự án có sai phạm hoặc có nguy cơ hủy hoại rừng. Chú trọng thực hiện chương trình hành động của Tỉnh ủy về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường. Tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản.

- Tập trung phát triển các sản phẩm công nghiệp có lợi thế cạnh tranh, có hàm lượng khoa học và giá trị gia tăng cao; công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, du lịch, dịch vụ. Nâng cao hiệu quả hoạt động các khu, cụm công nghiệp. Chỉ đạo sớm khởi công Nhà máy Bia Sài Gòn tại Bảo Lộc. Thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành công thương. Đẩy mạnh xúc tiến, tìm kiếm thị trường xuất khẩu, tiêu thụ nông sản. Đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống chợ nông thôn. Tăng cường quản lý thị trường.

- Lãnh đạo triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TU của Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến 2025. Thực hiện hiệu quả các quy định pháp luật về đầu tư công; tập trung vốn cho các dự án hạ tầng quan trọng, có sức lan tỏa cao và kết nối phát triển; ưu tiên bố trí vốn, triển khai các công trình hạ tầng cấp thiết. Làm tốt công tác giải ngân xây dựng cơ bản.

- Tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh nền kinh tế, doanh nghiệp²; thực hiện tốt chương trình hành động Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XII) về phát triển kinh tế tư nhân và đổi mới doanh nghiệp nhà nước. Đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp. Phân đầu tăng thêm ít nhất 13,5% số doanh nghiệp so với năm 2017; đảm bảo lộ trình đến năm 2020 có 10.000 doanh nghiệp hoạt động.

- Tập trung lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển du lịch chất lượng cao giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Xây dựng môi trường du lịch thân thiện, an toàn. Đẩy mạnh liên kết chuỗi giá trị đầu vào của các ngành trong lĩnh vực du lịch; phát triển đa dạng sản phẩm du lịch (*du lịch văn hóa, tâm linh, cộng đồng, canh nông, sinh thái,...*), tạo nhiều sản phẩm du lịch khác biệt, hấp dẫn.

- Tập trung chỉ đạo công tác quản lý và điều hành ngân sách; chống thất thu thuế ngay từ những tháng đầu năm; hoàn thành dự toán thu ngân sách từng tháng, quý và cả năm. Xây dựng, triển khai Đề án tái cơ cấu ngân sách nhà nước, quản lý nợ công theo Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị; xác định rõ mức huy động, cơ cấu nguồn thu ngân sách nhà nước; xây dựng lộ trình giảm dần trợ cấp từ ngân sách cấp trên. Phân bổ hợp lý giữa chi thường xuyên và chi cho đầu tư phát triển. Thực hiện triệt để tiết kiệm chi tiêu công và sử dụng tài sản công.

2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội

- Thực hiện tốt Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, khóa X về xây dựng và phát triển văn hoá con người Việt Nam. Đẩy mạnh Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”. Đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực văn hóa, thể thao. Tăng cường quản lý nhà nước về báo chí, quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin. Tuyên truyền, tổ chức các sự kiện, ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương, nhất là kỷ niệm 125 năm Đà Lạt hình thành và phát triển. Phê duyệt, triển khai Đề án xây dựng Đà Lạt trở thành thành phố thông minh.

- Thực hiện tốt Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo các ngành, bậc học; phấn đấu đạt chỉ tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Rà soát, đầu tư nâng cấp các trường học xuống cấp. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục. Chú trọng đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động gắn với doanh nghiệp và nhu cầu thị trường lao động. Khuyến khích đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ.

- Ban hành, triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và dân số trong tình hình mới. Tăng cường y tế dự phòng, phòng chống các dịch bệnh nguy hiểm. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, dịch vụ y tế và y tế cơ sở. Thực hiện

² Theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ.

quyết liệt, đạt chỉ tiêu, lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Tăng cường kiểm tra đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thực hiện tốt Chỉ thị số 14-CT/TW của Ban Bí thư và Chương trình hành động số 44-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công; đảm bảo an sinh xã hội. Lãnh đạo thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Ưu tiên phát triển vùng đồng bào DTTS; giải quyết hiệu quả đất sản xuất cho đồng bào dân tộc; khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất, tạo việc làm tại các huyện, xã, thôn nghèo.

- Đẩy mạnh xã hội hóa đơn vị sự nghiệp công lập; chủ động xây dựng đề án thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII). Thực hiện lộ trình đến năm 2021 giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập, giảm 10% biên chế và có ít nhất 10% số đơn vị tự chủ tài chính.

3. Lĩnh vực quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội

Lãnh đạo thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, an ninh; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ các huyện Đam Rông, Đạ Tẻh và thành phố Đà Lạt an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời các âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời, đúng quy định đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ngay từ cơ sở. Tập trung phòng chống, đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm. Thực hiện tốt Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống, cai nghiện ma túy. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và phòng chống cháy, nổ. Phấn đấu giảm thiểu 5% tai nạn giao thông trên cả 3 mặt. Sẵn sàng ứng phó kịp thời, xử lý hiệu quả các sự cố thiên tai và cứu nạn, cứu hộ.

4. Xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Đề cao kỷ luật, kỷ cương, tính tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm, phẩm chất đạo đức, phong cách làm việc của cán bộ, công chức, đảng viên.

- Xây dựng, thực hiện Đề án đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy hệ thống chính quyền từ tỉnh đến cơ sở theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII). Rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong và hợp nhất một số cơ quan, đơn vị tương đồng chức năng, nhiệm vụ, không đảm bảo về quy mô tiêu chuẩn; tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII).

- Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động chính quyền, tăng cường giám sát của HĐND các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực, trình độ và phẩm chất đạo đức tốt đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Quyết tâm xây dựng chính quyền: Liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân. Xây dựng chính quyền điện tử. Thành lập, đưa vào hoạt động

Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh và các địa phương.

- Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước gắn với các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác, lao động sản xuất; tạo không khí thi đua sôi nổi, trở thành phong trào hành động cách mạng sâu rộng trong hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết này vào điều kiện địa phương, cơ quan, đơn vị mình bằng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết.


3. Các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy, căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc và định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm tham mưu cho Tỉnh ủy kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn tỉnh. 2/2/

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương;
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các ban của Tỉnh ủy;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy + TH.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



The stamp is circular with the text 'HANG CÔNG SẢN' at the top, 'TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG' in the center, and 'NAM' at the bottom. A signature is written over the stamp.

Nguyễn Xuân Tiến